

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2022/HSST

Ngày 22/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Giao, bà Ngô Thị Như Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2022 đến ngày 22/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố (Tp) H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Nông Đức A**, sinh năm 1991, tại Cao Bằng.

Nơi cư trú: Số nhà 64, đường PH, Tổ 07, phường Đ, Tp H, tỉnh Hòa Bình.

Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: nhân viên Bệnh viện

Trình độ văn hóa: 12/12;

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nông Đức Ng, sinh năm 1964 và bà: Đinh Thị Bích L, sinh năm 1971;

bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 anh em và chưa có vợ, con.

Tiền sự, tiền án: (Không).

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 1999

Địa chỉ: Tổ 05, phường T, Tp H, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/02/2022, Nông Đức A là nhân viên Phòng tài chính – kế toán Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình, bàn giao ca trực và đi về nhà. Khi đi đến trước cửa nhà A2, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình thì nhặt được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 12-Pro Max, màu trắng của chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 1999, trú tại tổ 05, phường T, Tp H, tỉnh Hòa Bình. Trên màn hình hiển thị số điện thoại của chị Dung là 0981.381.999 nên đã dùng điện thoại của mình gọi đến số điện thoại này và phát hiện đây là sim số của máy điện thoại nhặt được.

Khi về đến nhà Đức A lấy chiếc điện thoại nhặt được ra kiểm tra, tháo sim lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone X, màu đen của mình, mục đích nếu có người gọi lại thì sẽ nghe điện thoại để liên lạc. Đức A thấy số điện thoại giống số ngày, tháng, năm sinh nên đã thử nhập 06 (sáu) số là 130899 thì thấy chiếc điện thoại Iphone 12-Promax nhặt được mở khóa.

Đức A vào ứng dụng MBBank thì phát hiện mật khẩu đăng nhập ứng dụng được lưu sẵn trong bộ nhớ máy. Đức A sử dụng mật khẩu được lưu sẵn đăng nhập thành công vào ứng dụng MBBank, phát hiện trong tài khoản của chị D có số tiền 196.000.000 (một trăm chín mươi sáu triệu) đồng. Do cũng sử dụng ứng dụng MBBank nên Đức A biết cách rút tiền tại cây ATM mà không cần thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Nông Đức A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên điều khiển xe mô tô BKS 28F6-1189 đi từ nhà đến cây ATM trước trụ sở Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) – Chi nhánh Hòa Bình thuộc tổ 08, phường Q, Tp H, tỉnh Hòa Bình.

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 03/02/2022, tại cây ATM, Đức A mở ứng dụng MBBank, tạo mã lệnh rút tiền không cần thẻ ở cây ATM; sau đó nhận mã OTP Ngân hàng gửi tới sim số của chị Dung đang lắp trong điện thoại của Đức A rồi nhập mã trên vào màn hình tại cây ATM. Đức A tạo mã lệnh rút tiền, mỗi lượt 10 triệu và rút thành công được 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng - mang về cất trong phòng riêng tại nhà.

Chiếc điện thoại di động Apple Iphone 12 Pro Max của chị D, Đức A cũng để tại nhà, không có ý định chiếm đoạt và cũng không thấy có ai gọi, hỏi tìm điện thoại.

Chị D có đơn trình báo Cơ quan CSĐT Công an Tp H giải quyết.

Quá trình điều tra, Đức A đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an thành phố H:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 12 Pro Max, màu trắng, dung lượng 256GB, số Imei1: 356737113361916, số Imei2: 356737113351271, tình

trạng đã qua sử dụng, của chị Nguyễn Thùy D đánh rơi tại Bệnh viện và số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Chị D có đơn xin lại tài sản. Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng tới quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an Tp Hòa Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thùy Dung.

Ngoài ra, cơ quan CSĐT còn thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone X, màu đen, dung lượng 64GB, số Imei: 356738081632155, đã qua sử dụng. Mặt trước điện thoại có vết rạn, nứt, không kiểm tra tình trạng máy bên trong - do Đức Anh giao nộp;

- 01 (Một) chiếc áo khoác nam, màu ghi-xám, nhãn hiệu “GENVIET”, size M, kiểu áo: áo lông vũ, chất liệu: vải ni-lông, bông. Tình trạng đã qua sử dụng - do Đức Anh giao nộp;

Được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự Tp H lưu giữ, phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Bản cáo trạng số 125 ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) Tp H, tỉnh Hòa Bình, truy tố bị cáo Nông Đức A về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 - BLHS, xử phạt bị cáo Nông Đức A từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Thùy D đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ quy định tương ứng tại Điều 46, 47 - BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS):

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone X, màu đen, dung lượng 64GB, số Imei: 356738081632155 của bị cáo do đã sử dụng vào việc phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo Nông Đức A 01 (một) chiếc áo khoác, màu ghi-xám, nhãn hiệu “GENVIET” do không phải là công cụ, phương tiện phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo:

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất thời nông nổi, thiếu suy nghĩ; ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã rất ân hận, không dám động chạm gì đến số tiền đã rút trộm nhưng không biết làm như thế nào để trả lại cho người mất; ngay khi cơ quan CSĐT gọi hỏi thì bị cáo đã tự giác giao nộp

lại trả đủ cho chị D. Bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an Tp H, Điều tra viên, VKSND Tp H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giao nộp đồ vật, tài liệu cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/02/2022, Nông Đức A đã nhận được 01 chiếc điện thoại di động Apple Iphone 12-Promax của chị Nguyễn Thùy D đánh rơi, có hiển thị số điện thoại trên màn hình; Đức A nhập những số cuối của số điện thoại, mở được mật khẩu máy điện thoại, dùng mật khẩu có lưu trong mục ghi chú, đăng nhập vào ứng dụng MBBank, phát hiện trong tài khoản của chị D có tiền nên nảy sinh ý định phạm tội. Nông Đức A điều khiển xe mô tô BKS 28F6-1189, đi từ nhà đến cây ATM trước trụ sở Ngân hàng MBBank - chi nhánh Hòa Bình, thuộc địa phận phường Q, Tp H thực hiện liên tiếp 04 lượt mã lệnh rút tiền không cần thẻ và rút được tổng số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng mang về cất tại nhà, chưa sử dụng chi tiêu.

Hành vi của Nông Đức A lén lút rút trộm tiền trong tài khoản của chị D, với số tiền rút thành công 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 - BLHS như Cáo trạng của VKSND Tp H truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Hành vi của bị cáo Đức A xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ; bị cáo nhận thức rõ hành vi, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý; cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Khi lượng hình phạt, HĐXX xem xét đánh giá toàn diện diễn biến, quá trình xảy ra vụ án thấy rằng: bị cáo nhất thời suy nghĩ không thấu đáo mà nảy sinh ý định phạm tội; sau khi chiếm đoạt được tài sản không sử dụng chi tiêu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS) theo Điều 52 - BLHS; đã tự nguyện khắc phục hậu quả (trả lại toàn bộ tài sản cho người bị hại); phạm tội lần đầu và bị truy tố Khoản 1 Điều 173 - BLHS, có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù, thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng (theo phân loại tội phạm tại Điểm a Khoản 1 Điều 9 - BLHS); có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (là 03 tình tiết giảm nhẹ TNHS tại Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 - BLHS). Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú, làm việc rõ ràng; cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ TNHS mà bị cáo được áp dụng. Đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo để giáo dục, cải tạo, cho bị cáo cơ hội sửa chữa sai phạm của bản thân, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp quy định Điều 38, Điều 65 - BLHS.

[3]. Về vật chứng của vụ án:

Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone X, màu đen, dung lượng 64GB, số Imei: 356738081632155, đã qua sử dụng. Mặt trước điện thoại có vết rạn, nứt, không kiểm tra tình trạng máy bên trong - Đức A giao nộp;

Cần trả lại cho bị cáo vật chứng đã thu giữ không liên quan đến tội phạm là:

- 01 (Một) chiếc áo khoác nam, màu ghi-xám, nhãn hiệu “GENVIET”, size M, kiểu áo: áo lông vũ, chất liệu: vải ni-lông, bông. Tình trạng đã qua sử dụng - Đức Anh giao nộp.

Xử lý vật chứng của cơ quan CSĐT và đề nghị của Đại diện VKSND phù hợp với quy định Điểm a, b Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Điều 47 - BLHS và Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật TTHS.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: do bị hại chị Nguyễn Thùy D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trong vụ án, có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường, HĐXX không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nông Đức A còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Quyền kháng cáo: được tuyên theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động Apple Iphone 12 Pro Max của chị D, Đức A nhặt được do chị D đánh rơi ở trước cửa nhà A2 - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình; bản thân bị cáo không có ý định chiếm đoạt và cũng chưa có việc chủ sở hữu tài sản chị D tìm gặp bị cáo đòi lại điện thoại mà bị cáo cố tình không trả. Trong quá trình giải quyết vụ án, ngay lập tức bị cáo đã tự giác giao nộp lại cho

cơ quan CSĐT Công an Thành Phố H và đã được trả lại cho chị D. Do vậy Cơ quan CSĐT, VKSND không đề cập giải quyết vấn đề này về hình sự là phù hợp.

Về các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 - BLHS;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đức A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt, Nông Đức A 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nông Đức A cho Ủy ban nhân dân Phường Đ, Thành phố H, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu Nông Đức A vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về Trách nhiệm dân sự:* áp dụng Điều 48 - BLHS; ghi nhận người bị hại chị Nguyễn Thùy D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trong vụ án và không có yêu cầu bồi thường.

3. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Điều 47 - BLHS và Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật TTHS.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone X, màu đen, dung lượng 64GB, số Imei: 356738081632155, đã qua sử dụng. Mặt trước điện thoại có vết rạn, nứt, không kiểm tra tình trạng máy bên trong - Đức A giao nộp;

Trả lại cho bị cáo vật chứng đã thu giữ không liên quan đến tội phạm là:

- 01 (Một) chiếc áo khoác nam, màu ghi-xám, nhãn hiệu “GENVIET”, size M, kiểu áo: áo lông vũ, chất liệu: vải ni-lông, bông; tình trạng đã qua sử dụng - Đức A giao nộp (*Toàn bộ lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp H theo Biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB ngày 31/10/2022*).

4. *Về án phí:* Căn cứ vào Khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nông Đức A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để xét xử theo trình tự phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo của người vắng mặt tại phiên tòa được tính từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND Tp H;
- Công an Tp H;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp H;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS Tp H;
- Bị cáo Nông Đức A;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

(ĐÃ KÝ)

Đinh Lan Hương